



































## DANH MỤC THIẾT BỊ GIA DỤNG COMBO SIÊU HỜI













STT	COMBO	TÊN SẢN PHẨM	BRAND	MÃ SP	HÌNH ẢNH	ĐƠN GIÁ	TỔNG	GIÁ BÁN -CK
1	BẾP +HÚT MÙI	BẾP 2 VÙNG NẤU	HAFELE	536.61.857		19,790,000	29,040,000	15,972,000
		HÚT MÙI	HAFELE	533.87.798		9,250,000		
2	BẾP +HÚT MÙI	BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU	HAFELE	536.61.718		22,390,000	31,640,000	17,402,000
		HÚT MÙI	HAFELE	533.87.798		9,250,000		
3	BẾP +HÚT MÙI+ LÒ NƯỚNG	BẾP 2 VÙNG NẤU	HAFELE	536.61.857		19,790,000	63,830,000	35,106,500
		HÚT MÙI	HAFELE	533.87.798		9,250,000		
		LÒ NƯỚNG	HAFELE	538.01.284		34,790,000		
4	BẾP +HÚT MÙI+ LÒ NƯỚNG	BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU	HAFELE	536.61.718		22,390,000	66,430,000	36,536,500
		HÚT MÙI	HAFELE	533.87.798		9,250,000		
		LÒ NƯỚNG	HAFELE	538.01.284		34,790,000		













## DANH MỤC THIẾT BỊ GIA DỤNG (MÓN)

No/STT	Art.No./Mã Hàng	Brand/Thương hiệu	Description/Mô tả	Photo /Hình ảnh	Unit/ĐVT	Qty /SL	Sales Tax/Đơn Giá VAT	Price After Discount/ Giá Chiết Khấu 40%
1	538.21.370	HAFELE	MÁY RỬA CHÉN ĐỘC LẬP HAFELE, HDW-F6051S, 538.21.370		Cái	1	26,190,000	15,714,000
2	538.21.340	HAFELE	MÁY RỬA CHÉN ĐỂ BÀN HAFELE HDW-T5551B, 538.21.340		Cái	1	20,250,000	12,150,000
3	535.29.700	HAFELE	MÁY RỬA CHÉN ĐỘC LẬP HAFELE FREE-STANDING 535.29.700		Cái	1	30,390,000	18,234,000
4	536.61.736	HAFELE	BẾP TỪ HAFELE HC-I3732A 536.61.736		Cái	1	18,650,000	11,190,000
5	533.09.989		BẾP TỪ 2 VÙNG NẤU HC- I7326B, 533.09.989		Cái	1	26,390,000	15,834,000
6	533.86.817		MÁY HÚT MÙI ẨM TỦ HH- TT70A 533.86.817		Cái	1	6,430,000	3,858,000
7	533.89.021	HAFELE	MÁY HÚT MÙI HAFELE HH- SG70A 533.89.021		Cái	1	11,890,000	7,134,000
8	539.81.083	HAFELE	Hút mùi Hafele HH-T160D 539.81.083		Cái	1	8,349,999	5,010,000
9	539.81.073	HAFELE	Hút mùi Hafele HH-TG60E, 539.81.073		Cái	1	10,990,000	6,594,000
10	539.81.075	HAFELE	Hút mùi Hafele HH-TG90E 539.81.075		Cái	1	12,650,000	7,590,000
11	539.81.085	HAFELE	Hút mùi Hafele HH-TI90D 539.81.085		Cái	1	9,790,000	5,874,000
12	539.81.715	HAFELE	MÁY HÚT MÙI ĐẢO HAFELE HH-IS90B 539.81.715		Cái	1	42,030,000	25,218,000

13	539.81.194	HAFELE	MÁY HÚT MÙI HAFELE HH-WVG80D 539.81.194		Cái	1	28,680,000	17,208,000
14	533.89.031	HAFELE	MÁY HÚT MÙI HAFELE HH-S70A 533.89.031		Cái	1	8,889,999	5,334,000
15	538.61.441	HAFELE	LÒ NƯỚNG HAFELE HO-2KT65A 538.61.441		Cái	1	18,069,999	10,842,000
16	538.01.111	HAFELE	Lò vi sóng Hafele HM-B38C 538.01.111		Cái	1	17,320,000	10,392,000
17	535.02.711	HAFELE	Lò hấp kết hợp nướng Hafele HO-T60B 535.02.711		Cái	1	60,657,120	36,394,272
18	567.24.457	HAFELE	Chậu bếp Inox Hafele Satin R10 HS24-SSN1S-540 - 567.24.457		Cái	1	5,108,400	3,065,040
19	567.24.407	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN1S-760 567.24.407		Cái	1	5,346,000	3,207,600
20	567.24.427	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN2S-750 567.24.427		Cái	1	7,840,800	4,704,480
21	567.24.437	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN2S-870 567.24.437		Cái	1	8,434,800	5,060,880
22	567.24.467	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN1S-7644 567.24.467		Cái	1	9,385,200	5,631,120
23	567.24.477	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN1S-8644 567.24.477		Cái	1	10,195,200	6,117,120
24	567.20.627	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN1S-7650 567.20.627		Cái	1	9,676,800	5,806,080



25	567.20.637	HAFELE	CHẬU RỬA BÁT HAFELE HS24-SSN1S-8650 567.20.637		Cái	1	10,033,200	6,019,920
26	567.94.023	HAFELE	CHẬU HAFELE WS R10/ HS25 - SSN2S - 8644_SILVER - 567.94.023		Cái	1	9,424,400	5,654,640
27	567.94.057	HAFELE	COMBO CHẬU SUS & PHỤ KIỆN - 567.94.057		Cái	1	11,365,899	6,819,540
28	567.94.024	HAFELE	CHẬU SUS WSR10 HS25- SSN25-8650_SILVER - 567.94.024		Cái	1	9,766,900	5,860,140
29	567.94.058	HAFELE	COMBO CHẬU SUS & PHỤ KIỆN - 567.94.058		Cái	1	11,708,301	7,024,980
30	567.24.486	HAFELE	CHẬU HAFELE WS R10 HS25-SSN1S- 7644,567.24.486,Titan		Cái	1	10,765,400	6,459,240
31	567.24.487	HAFELE	CHẬU HAFELE WS R10 HS25-SSN1S- 7644,567.24.487,Đen		Cái	1	12,635,500	7,581,300
32	567.24.484	HAFELE	CHẬU HAFELE WS R10 HS25-SSN1S-7650, 567.24.484,Titan		Cái	1	11,902,500	7,141,500
33	567.24.485	HAFELE	CHẬU HAFELE WS R10 HS25-SSN1S-7650, 567.24.485, Đen Matt Black		Cái	1	13,637,100	8,182,260
34	567.24.488	HAFELE	CHẬU HAFELE SUS WF R10 HS25-SSN1S-8052_Titan 567.24.488		Cái	1	16,484,500	9,890,700
35	567.24.489	HAFELE	CHẬU HAFELE SUS WF R10 HS25-SSN1S-8052_ĐEN 567.24.489 Đen		Cái	1	17,297,301	10,378,380
36	570.30.300	HAFELE	CHẬU ĐÁ ĐƠN HAFELE HS- GS7545 570.30.300		Cái	1	14,383,100	8,629,860


37	570.30.500	HAFELE	CHẬU ĐÁ ĐƠN HAFELE HS-GS7545 570.30.500		Cái	1	14,631,100	8,778,660
38	570.30.800	HAFELE	CHẬU ĐÁ ĐƠN HAFELE HS-GS7545 570.30.800		Cái	1	14,631,100	8,778,660
39	577.25.330	HAFELE	Chậu, Chậu đá Hafele HS22-GEN1S90M Màu đen 577.25.330		Cái	1	10,103,300	6,061,980
40	577.25.530	HAFELE	Chậu, Chậu đá Hafele HS22-GEN1S90M Màu xám 577.25.530		Cái	1	10,103,300	6,061,980
41	570.36.300	HAFELE	CHẬU ĐÁ HAFELE GALBA HS-GD8650 570.36.300		Cái	1	13,682,900	8,209,740
42	570.36.500	HAFELE	CHẬU ĐÁ HAFELE GALBA HS-GD8650 570.36.500		Cái	1	13,682,900	8,209,740
43	570.35.380	HAFELE	CHẬU ĐÁ HAFELE JULIUS HS-GD8650 570.35.380		Cái	1	14,156,600	8,493,960
44	570.35.480	HAFELE	CHẬU RỬA CHÉN HAFELE JULIUS HS-GD8650 570.35.480		Cái	1	12,204,000	7,322,400
45	570.35.580	HAFELE	CHẬU RỬA CHÉN HAFELE JULIUS HS-GD8650 570.35.580		Cái	1	14,156,600	8,493,960
46	567.20.513	HAFELE	CHẬU HAFELE INOX CLAUDIUS HS-SD12050 567.20.513		Cái	1	4,987,637	2,992,582
47	567.20.546	HAFELE	CHẬU RỬA CHÉN BÁT HAFELE VALERIAN HS-SD8650 567.20.546		Cái	1	8,139,273	4,883,564
48	567.24.494	HAFELE	Chậu rửa nhỏ Hafele 398 567.24.494 inox mờ		Cái	1	970,600	582,360

49	570.85.051	HAFELE	Vòi Rửa Chén HT24-SH1F527 Hafele 570.85.051		Cái	1	6,426,100	3,855,660
50	570.85.451	HAFELE	Vòi Rửa Chén HT24-SH1F527 Hafele 570.85.451		Cái	1	8,089,300	4,853,580
51	567.24.498	HAFELE	VÒI RỬA BÁT HAFELE HT24-SH1P417 567.24.498		Cái	1	7,044,800	4,226,880
52	570.85.046	HAFELE	Vòi bếp Hafele LUX-P HT25-SH1F449 - 570.85.046		Cái	1	6,867,900	4,120,740
53	570.85.044	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE LUX-P HT25-SH1F449 570.85.044		Cái	1	6,867,900	4,120,740
54	570.82.230	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE HYDROS HT-C456 570.82.230		Cái	1	16,081,900	9,649,140
55	570.82.300	HAFELE	VÒI ĐÁ HAFELE HYDROS HT-C295 570.82.300		Cái	1	13,118,900	7,871,340
56	570.82.400	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE HYDROS HT20-GH1P259 570.82.400		Cái	1	12,633,000	7,579,800
57	570.82.220	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE HYDROS HT-C295U 570.82.220		Cái	1	11,982,100	7,189,260
58	577.55.200	HAFELE	Vòi bếp hafele HT21-CH1P254 577.55.200		Cái	1	4,092,700	2,455,620
59	577.55.220	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE / HAFILI IAP HT21-CH1P24 577.55.220		Cái	1	5,150,499	3,090,300
60	577.55.230	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE / HAFILI IAP HT21-CH1P287 577.55.230		Cái	1	3,034,900	1,820,940

61	577.55.390	HAFELE	Vòi bếp Häfele HT21-GH1P254 577.55.390		Cái	1	5,161,900	3,097,140
62	577.55.590	HAFELE	Vòi bếp Häfele HT21-GH1P254 577.55.590		Cái	1	4,974,200	2,984,520
63	570.85.048	HAFELE	HAFELE TAP LUX-P HT25 SH1P315 CHROME - 570.85.048		Cái	1	4,740,099	2,844,060
64	570.85.049	HAFELE	VÒI BẾP HAFELE LUX-P HT25-SH1P315 BRUSH - 570.85.049		Cái	1	4,633,200	2,779,920

## DANH MỤC GIA DỤNG NHỎ HAFELE

STT	TÊN SẢN PHẨM	BRAND	MÃ SP	HÌNH ẢNH	ĐƠN GIÁ	GIÁ BÁN -CK35%
1	BỘ DAO 7 MÓN	HAFELE	535.44.168		1,680,000	1,092,000
2	BỘ DAO 5 MÓN	HAFELE	535.44.169		890,000	578,500
3	BỘ NỒI CHẢO HF	HAFELE	535.44.167		5,410,000	3,516,500
4	BẾP TỪ + NỒI LỬU	HAFELE	536.61.890		1,690,000	1,098,500
5	NỒI CHIÊN KHÔNG DẦU	HAFELE	535.43.711		5,886,000	3,825,900
6	NỒI CHIÊN KHÔNG DẦU	HAFELE	535.43.715		5,239,999	3,405,999
7	ẤM ĐUN NƯỚC	HAFELE	535.43.732		1,235,000	802,750
8	ẤM ĐUN NƯỚC	HAFELE	535.43.733		830,000	539,500





9	ẤM ĐUN NƯỚC	HAFELE	535.43.548		935,000	607,750
---	-------------	--------	------------	------------------------------------------------------------------------------------	---------	---------

## DANH MỤC GIA DỤNG NHỎ SMEG

STT	TÊN SẢN PHẨM	BRAND	MÃ SP	HÌNH ẢNH	ĐƠN GIÁ	GIÁ BÁN CK15%
1	ẤM ĐUN NƯỚC ĐỎ	SMEG	KLF03RDEU		5,076,000	4,314,600
2	ẤM ĐUN NƯỚC	SMEG	KLF03BLEU		5,076,000	4,314,600
3	ẤM ĐUN NƯỚC	SMEG	KLF03CREU		5,076,000	4,314,600
4	ẤM ĐUN NƯỚC	SMEG	KLF03PBEU		5,076,000	4,314,600
5	ẤM ĐUN NƯỚC	SMEG	KLF03PCWEU		13,122,000	11,153,700
6	ẤM ĐUN NƯỚC	SMEG	KLF03SBMEU		5,076,000	4,314,600
7	MÁY VẮT CAM	SMEG	CJF11RDEU		6,156,000	5,232,600

8	MÁY XAY SINH TỐ	SMEG	BLF03RDEU		8,100,000	6,885,000
9	NƯỚNG BÁNH MÌ	SMEG	TSF01RDEU		5,130,000	4,360,500
10	PHA CÀ PHÊ	SMEG	EGF03RDEU		29,700,000	25,245,000
11	PHA CÀ PHÊ	SMEG	ECF03BLEU		26,892,000	22,858,200

## DANH MỤC FLASHSALE (SỐ LƯỢNG CÓ HẠN)

STT	TÊN SẢN PHẨM	BRAND	MÃ SP	HÌNH ẢNH	ĐƠN GIÁ	GIÁ BÁN CK 70%	SỐ LƯỢNG
1	Vòi rửa bát FUSTO D3 FURST F400551CR	FUSTO	F400551CR		10,790,000	3,237,000	2
2	Tủ rượu Elica DATRON - 15 chai	ELICA	WNCJC46		29,800,000	8,940,000	3
3	Bộ dao làm bếp cao cấp 5 món Konox Impecca	Konox	Konox Impecca		3,680,000	1,104,000	1
4	Cân sức khỏe điện tử Tanita BC-859 - Hàng chính hãng	Tanita	BC-859		2,220,000	666,000	2